



- Hội đồng Quản trị (HĐQT) duy trì hoạt động đều đặn, tuân thủ Điều lệ Công ty; Hàng quý, HĐQT họp đánh giá tình hình, ban hành nghị quyết và chỉ đạo Ban TGD Công ty tổ chức thực hiện; Phối hợp hoạt động của HĐQT, BKS và Ban TGD phù hợp quy định và tuân thủ Quy chế quản trị công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các thành viên đều nỗ lực hết mình, vì lợi ích của Công ty và cổ đông;
- Các Thành viên trong HĐQT không vi phạm điều lệ của Công ty, quyết định vượt thẩm quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây hậu quả và làm thiệt hại cho Công ty và Nhà nước.
- HĐQT đã họp thường kỳ; thực hiện xin ý kiến thành viên bằng văn bản và ban hành 05 Nghị quyết HĐQT để xem xét quyết định các công việc thường kỳ và phát sinh liên quan.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được công bố thông tin và gửi đến các bộ phận liên quan để triển khai thực hiện theo quy định.

## **1.2. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT.**

Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, HĐQT Viện IMI đề nghị ĐHCĐ thông qua Quỹ thù lao thực hiện của HĐQT, BKS năm 2025, như sau:

- Tổng thù lao của HĐQT, BKS : 321,596 triệu đồng.  
Trong đó:
- + Thù lao các thành viên HĐQT : 255,596 triệu đồng.
- + Thù lao các thành viên BKS: 66 triệu đồng.

Ngoài ra, Viện IMI đã chi một số khoản chi phí chung (chi các cuộc họp HĐQT, BKS định kỳ và đột xuất; chi phí sử dụng phương tiện đi lại...) phục vụ hoạt động của HĐQT, BKS được hạch toán trong chi phí quản lý của Công ty.

## **II. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025.**

### **2.1. Về kết quả sản xuất - kinh doanh.**

- Tổng Doanh thu : 97,799 tỷ đồng, đạt 130% so với kế hoạch.
- Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế: 4.743 triệu đồng, đạt 527% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN: 3.890 triệu đồng.

*Năm 2025, Viện IMI đã đạt kết quả tăng trưởng Doanh thu, Lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra, nhưng vẫn còn một số vấn đề vướng mắc ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD trong năm 2025 và các năm tiếp theo, như sau:*

- + Nhà nước chưa hoàn trả Viện IMI số tiền trên 25 tỷ đồng theo số liệu quyết toán cổ phần hóa tại Quyết định số 1759/QĐ-BCT ngày 18/5/2017 của Bộ Công Thương về việc xác định giá trị phần vốn nhà nước tại Công ty TNHH MTV Viện máy và Dụng cụ công nghiệp tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, đã trực tiếp tạo ra một phần khó khăn về vốn kinh doanh, hạn chế điều kiện đầu tư phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học và CGCN của IMI;
- + Khả năng xúc tiến để tiếp cận các dự án lớn chưa đủ mạnh;
- + Chưa giải quyết tháo gỡ được những tồn tại vướng mắc về mặt tài chính của một số hợp đồng kinh tế có giá trị lớn dở dang trong nhiều năm với: Công ty Hương Hải Group, Tổng Công ty PVC,... dẫn đến nhiều rủi ro tài chính về công nợ; Viện IMI phải tổ chức thực hiện Quyết định số 189/2025/TLPT-KDTM ngày 15/10/2025 của Tòa án

Nhân dân Thành phố Hà Nội về Vụ án kinh doanh thương mại giữa Công ty TNHH MTV Cao su 75 với Viện IMI (vướng mắc này đã xảy ra từ năm 2014). Theo đó, Viện IMI phải thanh toán cho công ty Cao su 75 số tiền là 8.912.076.192 đồng và phải nhận toàn bộ lô hàng (4.182 m băng tải đã sản xuất từ năm 2014). Đây là rủi ro rất lớn về tài chính và sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Viện IMI năm 2026 và các năm tiếp theo.

- + Cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương (UBND Phường Láng) đã gửi Văn bản số 1207/UBND-KTHTĐT ngày 29/12/2025 và số 318/UBND-KTHTĐT ngày 23/02/2026 về việc Thực hiện di dời cơ sở nhà đất theo Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hà Nội. Theo đó, toàn bộ Trụ sở Viện IMI tại số 46 phố Láng Hạ phải di dời về địa điểm mới (chưa được xác định). Kế hoạch di dời chưa được xác định cụ thể. Đây là vấn đề rất lớn ảnh hưởng đến định hướng tổ chức và hoạt động của Viện IMI trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

## 2.2. Tài sản của Công ty tính đến ngày 31/12/2025:

Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ trọng (%)
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>110.213.382.578</b>	<b>100%</b>
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>60.431.007.284</b>	<b>54,8%</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	8.545.808.663	
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	35.409.311.177	
III. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	
IV. Hàng tồn kho	16.475.887.444	
V. Tài sản ngắn hạn khác	-	
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>49.782.375.294</b>	<b>45,2%</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	27.490.246.962	
II. Tài sản cố định	7.569.520.026	
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	14.363.116.968	
IV. Tài sản dài hạn khác	359.491.338	

## 2.3. Nguồn vốn của Công ty đến ngày 31/12/2025:

Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ trọng %
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>110.213.382.578</b>	<b>100%</b>
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>40.106.386.863</b>	<b>36,4%</b>
I. Nợ ngắn hạn	36.823.631.027	
II. Nợ dài hạn (Quỹ phát triển KHCN)	3.282.755.836	-
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>70.106.995.715</b>	<b>63,6%</b>
I. Vốn góp của chủ sở hữu	65.000.000.000	-

II. Thặng dư vốn cổ phần	1.216.867.324	-
III. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.890.128.391	-
IV. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-

## 2.4. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty.

### a). Tình hình quản lý sử dụng vốn:

Vốn điều lệ của Viện IMI: 65 tỷ đồng, trong đó Vốn góp của cổ đông SCIC là: 48.746.150.000 đồng. Mặc dù Viện IMI đã ghi nhận Vốn góp của cổ đông SCIC là: 48.746.150.000 đồng, nhưng đến nay còn vướng mắc liên quan việc Nhà nước chưa hoàn trả Viện IMI số tiền: 25.519.488.471 đồng theo số liệu quyết toán cổ phần hóa tại Quyết định số 1759/QĐ-BCT ngày 18/5/2017 của Bộ Công Thương.

Đến nay, sau hơn 12 năm chuyển đổi cổ phần hóa, Viện IMI vẫn chưa xử lý được vướng mắc số tiền 25.519.488.471 đồng chưa được Nhà nước hoàn trả. Điều này đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động SXKD, hoạt động nghiên cứu KH và chuyển giao công nghệ của IMI.

### b). Về Tài sản:

- Tổng tài sản: 110.213 triệu đồng, tăng 353,8 triệu đồng (tăng 0,3%) so với đầu năm 2025. Trong đó:
  - + Tài sản ngắn hạn: 60.431 triệu đồng, giảm 524,3 triệu đồng, tỷ lệ giảm 0,9%;
  - + Tài sản dài hạn: 49.782 triệu đồng, tăng 787,1 triệu đồng, tỷ lệ tăng 1,8%.
- Tỷ trọng Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản: 54,8%, giảm 0,7% so với đầu năm 2025.
- Tỷ trọng Tài sản dài hạn/Tổng tài sản: 45,2%, tăng 0,7% so với đầu năm 2025.

### c). Về khả năng sinh lời:

- Tỷ suất LN trước thuế/ Tổng doanh thu : 4,8%;
- Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng doanh thu : 3,98%;
- Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn chủ sở hữu BQ (ROE) : 5,68%;
- Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản BQ (ROA) : 3,54%.

### d). Các chỉ tiêu cơ bản để đánh giá sự lành mạnh, chắc chắn về tài chính của DN

- Số liệu công nợ của Viện IMI tại ngày 31/12/2025 như sau:
  - + Nợ phải thu ngắn hạn: 35.409.311.177 đồng.
  - + Nợ phải trả ngắn hạn: 36.823.631.027 đồng (trong đó người mua trả tiền trước: 24.401.880.000 đồng).
  - + Số tiền đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi : 12.992.825.116 đồng.
  - + Số tiền đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn: 356.489.587 đồng.
- Chỉ tiêu Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu 0,57 lần, thể hiện Viện IMI vẫn đảm bảo được nguồn chi trả các khoản nợ và kiểm soát được các khoản nợ.
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,6 lần, cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn tốt.
- Việc thiếu vốn, thiếu cơ sở sản xuất trực tiếp và những khó khăn vướng mắc sau chuyển đổi cổ phần hóa tiếp tục phải tập trung giải quyết; thị trường cung cấp các sản phẩm truyền thống và các dây chuyền thiết bị đồng bộ ngày càng khốc liệt; nguồn nhân lực trẻ còn nhiều hạn chế về kinh nghiệm và trình độ; chi phí tiền thuê đất phải nộp NSNN cho kỳ ổn định mới tăng cao.... đã ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả hoạt động

của Viện IMI.

- Từ đầu năm 2025, triển khai chỉ đạo của HĐQT, TGD, Ban TGD đã cố gắng và tích cực rà soát, xử lý các tồn tại, khó khăn và các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Viện IMI trong những năm qua (đặc biệt với các hợp đồng có giá trị lớn) với chi phí dở dang, hàng tồn kho nhiều. Viện IMI cũng đã thực hiện trích lập dự phòng toàn bộ số nợ phải thu khó đòi còn phải trích lập theo quy định năm 2025, số tiền: 598.937.614 đồng.
- Năm 2025, Ban TGD đã triển khai có trọng tâm các giải pháp thực hiện nhiệm vụ kế hoạch theo các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Ban TGD đã tổ chức lại công tác kế hoạch phục vụ cho phát triển thị trường, xây dựng định hướng sản phẩm theo tình hình mới, củng cố lại mối quan hệ hợp tác với các đối tác sản xuất kinh doanh và khách hàng. Ban TGD luôn nỗ lực, linh hoạt, có giải pháp kịp thời với các phát sinh vướng mắc để duy trì các mặt hoạt động của Viện IMI, duy trì tốt các mặt hoạt động, các chế độ cho người lao động được đảm bảo. HĐQT ghi nhận kết quả điều hành SXKD của Ban TGD Viện IMI. Tuy nhiên, cần có những giải pháp trọng tâm, đồng bộ và quyết liệt hơn nữa trong quản lý điều hành để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD trong năm 2026 và những năm tới.

### III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ TRÌNH ĐHĐCĐ.

#### 3.1. Kết quả SXKD năm 2025 đã đạt được:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng doanh thu	97.799.484.279
2	Tổng chi phí	93.056.450.562
3	Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế (= 1-2)	4.473.033.717
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	852.905.326
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025 (= 3-4)	3.890.128.391
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 31/12/2024 mang sang (*)	0
7	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 31/12/2025 (=5+6)	3.890.128.391

#### 3.2. Phương án Phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế tại ngày 31/12/2025:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Viện IMI đã được kiểm toán, tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 31/12/2025, số tiền: 3.890.128.391 đồng, đề nghị ĐHĐCĐ thông qua như sau:

- Trích Quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động (tương ứng 1,7 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người lao động và Ban điều hành năm 2025), số tiền: 1.565.128.391 đồng;
- Trích Quỹ tiền thưởng của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên (tương ứng 2 tháng thù lao bình quân thực hiện năm 2025), số tiền: 50.000.000 đồng;

- Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền, ba phần năm phần trăm (3,5%) vốn điều lệ (65 tỷ đồng), số tiền: 2.275.000.000 đồng (trong đó cổ tức chi trả cho cổ đông nhà nước tương ứng 74,99% vốn điều lệ, số tiền: 1.706.115.250 đồng).

HĐQT đề nghị ĐHCĐ thống nhất ủy quyền HĐQT Viện IMI quyết định thời điểm và phương thức chi trả cổ tức năm 2025 cho cổ đông trong phạm vi lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lũy kế) tại thời điểm ngày 31/12/2025 nêu trên theo quy định.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026.**

##### **4.1. Định hướng chỉ đạo hoạt động của Viện IMI.**

- Tiếp tục thực hiện các nội dung chưa triển khai của Đề án tái cấu trúc giai đoạn (2016-2020) nhằm đồng bộ với việc triển khai Đề án tái cơ cấu giai đoạn (2021-2030). Trong đó tập trung:
  - + Xây dựng phương án nhằm sử dụng khu đất là Trụ sở Viện IMI đạt hiệu quả tối ưu, đúng mục đích Nhà nước giao, đảm bảo sự phát triển lâu dài và ổn định của Viện IMI.
  - + Phối hợp BFĐDV tại SCIC, báo cáo SCIC tiếp tục kiến nghị Bộ Công Thương, Bộ Tài chính xem xét, xử lý vướng mắc liên quan việc Nhà nước chưa hoàn trả Viện IMI số tiền: 25.519.488.471 đồng theo quy định;
- Tích cực hơn nữa trong việc thu hồi nợ phải thu; thanh lý tài sản, hàng tồn kho đã hư hỏng, kém phẩm chất, không còn nhu cầu sử dụng;
- Đẩy mạnh việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học gắn với thị trường, đổi mới công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh của Viện IMI. Phối hợp cùng các đơn vị trong IMI Holding tăng cường tiếp thị, tham gia vào các dự án tích hợp hệ thống, dự án EPC nhằm dành được các hợp đồng có giá trị lớn, tăng doanh thu và nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao thu nhập của người lao động;
- Phối hợp tốt hơn hoạt động của HĐQT và Ban TGD để phát huy tính chủ động, kinh nghiệm và khả năng quản lý điều hành của mỗi thành viên, đóng góp nhiều hơn cho Viện IMI;
- Tiếp tục làm việc để cơ quan có thẩm quyền xác định quyền quản lý và sử dụng đất Viện IMI được tạm giao quản lý tại cơ sở 2, số 901 Hồng Bàng, Thành phố Hồ Chí Minh và việc sắp xếp, xử lý cơ sở nhà đất này, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành.

##### **4.2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:**

- Tổng doanh thu: 108.000.000.000 đồng.
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 2.500.000.000 đồng.

##### **4.3. Mức thù lao HĐQT, BKS và dự trù kế hoạch kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2026:**

Tổng thù lao của HĐQT và BKS không chuyên trách: **348 triệu đồng.**

*Trong đó:*

- Thù lao các thành viên HĐQT: 282 triệu đồng.
- Thù lao các thành viên BKS: 66 triệu đồng.

## KẾT LUẬN

Trong năm 2025, Ban Lãnh đạo và CBCNV Viện IMI đã cố gắng phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025; bảo đảm công ăn việc làm và duy trì các chế độ phúc lợi cho người lao động.

Với năng lực và truyền thống của IMI, cùng với sự hợp tác hỗ trợ, ủng hộ của các đơn vị thành viên của IMI Holding, của các khách hàng, chúng ta tin tưởng rằng dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và sự chia sẻ, hỗ trợ của các cổ đông; Tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên Viện IMI sẽ tiếp tục khai thác tốt năng lực kỹ thuật, công nghệ và tiềm năng cơ sở vật chất của Viện, đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh để có được những thành tích lớn hơn trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi gửi:**

- Trình HĐQT;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: VT, TH, TCKT, T.ký Cty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VIỆN IMI  
CHỦ TỊCH HĐQT



**Đặng Duy An**

